

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: THỂ GIỚI ĐỘNG VẬT

Thời gian thực hiện 4 tuần

(Từ ngày 23 tháng 12 năm 2024 -> 17 tháng 01 năm 2025)

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
TT	Mục tiêu			
1. Lĩnh vực phát triển thể chất				
a. Phát triển vận động				
1	- Trẻ có thể thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh..	- Hô hấp: Gà gáy sáng - Tay: + Đưa 2 tay ra lên cao,ra phía trước. + Co duỗi 2 tay - Lưng, bụng + Cúi về phía trước, ngửa người ra sau. + Quay người sang trái, sang phải. - Chân: + Ngồi xổm, đứng lên. + Đứng, lần lượt từng chân co cao đầu gối.	* Hoạt động học: - Hô hấp: Gà gáy sáng - Tay: + Đưa 2 tay ra lên cao,ra phía trước. + Co duỗi 2 tay - Lưng, bụng + Cúi về phía trước, ngửa người ra sau. + Quay người sang trái, sang phải. - Chân: + Ngồi xổm, đứng lên. + Đứng, lần lượt từng chân co cao đầu gối.	
2	- Trẻ có khả năng giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: - Bật qua vật cản cao 10-15cm	- Bật qua vật cản cao 10-15cm	- Hoạt động học: - Bật qua vật cản cao 10-15cm - Hoạt động chơi: + Trò chơi VĐ: Chuyển bóng	
3	- Trẻ có khả năng kiểm soát được vận động: + Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh	- Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh	- Hoạt động học: + Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh. - Hoạt động chơi: + Trò chơi VĐ: Chuyển bóng	
4	- Trẻ biết phối hợp tay - mắt trong vận động:	- Đập và bắt bóng tại chỗ	- Hoạt động học: - Đập và bắt bóng tại chỗ	

	- Đập và bắt bóng tại chỗ		- Hoạt động chơi: + Trò chơi vận động: Chó sói xấu tính	
5	- Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: - Hoạt động học: + Trèo qua ghế dài 1,5 x 30cm	- Trèo qua ghế dài 1,5 x 30cm	- Hoạt động học: + Trèo qua ghế dài 1,5 x 30cm - Hoạt động chơi: + Trò chơi VĐ: Mèo đuổi chuột	
6	- Trẻ thực hiện được các vận động: + Cuộn - xoay tròn cổ tay	- Vo, xoáy, xoắn, vặn, búng ngón tay, vê, véo, vuốt, miết, ấn bàn tay, ngón tay, gấn, nổi ...	- Hoạt động chơi ở các góc	
7	- Trẻ có khả năng phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt trong một số hoạt động: + Vẽ hình người, nhà, cây. + Cắt thành thạo theo đường thẳng. + Biết tết sợi đôi.	- Gập giấy. - Xé, cắt đường thẳng.	- Hoạt động chơi + Góc nghệ thuật: Cắt dán động vật trong gia đình. - Thực hành trong giờ chơi buộc dây giày - HDCNT: Tết sợi đôi.	

b. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe

8	- Trẻ biết một số thực phẩm cùng nhóm: + Thịt, cá, ...có nhiều chất đạm. + Rau, quả chín có nhiều vitamin.	- Lắp ghép hình.	- Hoạt động chơi + Góc xây dựng: Xây trang trại chăn nuôi, xây vườn bách thú...	
---	--	------------------	--	--

2. Lĩnh vực phát triển nhận thức

a. Khám phá khoa học

	Trẻ biết phối	- Đặc điểm bên ngoài	- Hoạt động học:	
--	---------------	----------------------	------------------	--

20	hợp các giác quan để xem xét sự vật, hiện tượng như kết hợp nhìn,... để tìm hiểu đặc điểm của đối tượng.	của con vật gần gũi, ích lợi và tác hại đối với con người. - Quan sát, phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa con vật với môi trường sống. - Cách chăm sóc và bảo vệ con vật. - Phân loại con vật theo 1 - 2 dấu hiệu	+ Tìm hiểu về động vật sống trong rừng. + Tìm hiểu về động vật sống dưới nước. + Tìm hiểu về con côn trùng. - Hoạt động chiều: + Xem video, tranh ảnh về con vật + Cách chăm sóc, bảo vệ con vật. - Hoạt động chơi: + Trò chuyện về mối quan hệ của động vật với BDKH và thiên tai: - TCM: Tiếng con vật gì kêu.	
22	- Trẻ biết thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau: xem sách, tranh ảnh, nhận xét và trò chuyện			
23	- Trẻ biết phân loại các đối tượng theo một hoặc hai dấu hiệu.			
25	- Trẻ sử dụng cách thức thích hợp để giải quyết vấn đề đơn giản.	- So sánh sự khác nhau và giống nhau của 2 con vật.	- Hoạt động học: - Hoạt động học: + Tìm hiểu về động vật sống trong rừng. + Tìm hiểu về động vật sống dưới nước. + Tìm hiểu về côn trùng.	
27	- Trẻ biết thể hiện 1 số hiểu biết về đối tượng qua hoạt động chơi, âm nhạc và tạo hình...		- Hoạt động chơi + Góc phân vai: Gia đình, Bán hàng, Nấu ăn, bác sĩ thú y. + Góc học tập: Làm sách về chủ đề + Góc NT: Vẽ con vật - Hoạt động chơi ngoài trời: Chăm sóc và bảo	

			vệ con vật.	
b. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán				
28	- Trẻ quan tâm đến chữ số, số lượng như thích đếm các vật ở xung quanh, hỏi: bao nhiêu ? “ Là số mấy ?...”	- Đếm trên đối tượng trong phạm vi 5 và đếm theo khả năng. - Chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 5	- Hoạt động học: + Củng cố số lượng trong phạm vi 5. Nhận biết số 5, STT trong phạm vi 5 - Hoạt động chơi: + Đếm các con vật	
31	- Trẻ biết gộp hai nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 5, đếm và nói kết quả.			
37	- Trẻ chỉ ra các điểm giống, khác nhau giữa hai hình (tròn và tam giác, vuông và chữ nhật,...)	- So sánh sự khác nhau và giống nhau của các hình: hình vuông, hình tam giác, hình tròn, hình chữ nhật.	- Hoạt động học + So sánh sự khác nhau của hình tròn và hình tam giác. + So sánh sự khác nhau của các hình: hình vuông, hình chữ nhật.	
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ				
a. Nghe, hiểu lời nói				
51	- Trẻ hiểu nghĩa từ khái quát: chỉ đặc điểm, ích lợi của con vật.	- Hiểu các từ khái quát chỉ đặc điểm, đặc điểm, ích lợi của con vật.	- HĐ TCTV: nghe, hiểu, nhắc lại các âm: Gia cầm, gia súc, hung dữ, hiền lành... - Hoạt động chơi ngoài trời: Quan sát con vật	
b. Sử dụng lời nói trong cuộc sống hàng ngày				
53	- Trẻ nói rõ để người nghe có thể hiểu được.	- Phát âm các tiếng có chứa các âm khó. - Nói và thể hiện cử chỉ, điệu bộ, nét mặt phù hợp với yêu cầu,	- Hoạt động học: + TCTV: nghe, hiểu, nhắc lại các từ: " con thỏ" "con trâu", “ con bò”; "con ngan", " con	

		hoàn cảnh giao tiếp.	ngỗng", "con dê"; "con hổ"; “ con báo”, “ con voi ”, “ con gấu”; " con sóc", ...	
54	- Trẻ sử dụng được các từ chỉ hoạt động, đặc điểm của con vật	- Trả lời và đặt câu hỏi: “Con gì?” ;“Ở đâu?” ; “Khi nào?” ; “ Để làm gì?”	- Hoạt động chơi” + Trò chuyện về một số con vật - Hoạt động học + Thực hành: Đặt câu hỏi: “Con ếch di chuyển như thế nào”? “ Con ong đang làm gì”?... + Trò chơi mới : Thả đĩa ba ba	
55	- Trẻ sử dụng được các loại câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định về động vật	- Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân bằng các câu đơn, câu ghép .	- Hoạt động học : TCTV + Thực hành nói các câu : " con thỏ thích ăn cà rốt" "con trâu đang kéo cày", “ con bò ăn cỏ”; "con ngan thuộc nhóm gia cầm", " con ngỗng là vật nuôi trong gia đình", "con dê kêu be be"... + Trò chuyện về các con vật.	
57	- Trẻ đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao...	- Đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè.	- Hoạt động học: + Thơ: " Mèo đi câu cá", "ếch con học bài", "Chim chích bông" - TCM: Thả đĩa ba ba	
58	- Trẻ có thể kể chuyện có mở đầu, kết thúc.	- Kể lại truyện đã được nghe	- Hoạt động học: + Truyện: " Cáo Thỏ và gà trống".	
59	- Trẻ biết bắt chước giọng nói, điệu bộ của nhân vật trong truyện	- Đóng kịch.		
c. Làm quen với việc đọc – viết				

64	- Trẻ biết cầm sách đúng chiều và giờ từng trang để xem tranh ảnh. “Đọc” sách theo tranh minh họa (“đọc vẹt”).	- Làm quen với cách đọc và viết tiếng việt: + Hướng đọc, viết: từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới. + Hướng viết của các nét chữ; đọc ngắt nghỉ sau các dấu	- Hoạt động chơi: - Góc thư viện: làm sách về chủ đề; Xem sách, truyện. - Góc phân vai : Gia đình đi thăm vườn bách thú.	
----	--	---	--	--

4. Lĩnh vực phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội

72	- Trẻ biết biểu lộ một số cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên.	- Biểu lộ trạng thái cảm xúc, tình cảm phù hợp qua cử chỉ, giọng nói; trò chơi; hát, vận động; vẽ, nặn, xếp hình.	- Hoạt động học + Kỹ năng phòng tránh các con vật nguy hiểm. - Hoạt động chiều + Xem vi đeo động vật. TCM: Sói và dê	
79	- Trẻ biết chờ đến lượt khi được nhắc nhở.	- Chờ đến lượt, hợp tác	- Hoạt động chơi: + Góc xây dựng: Xây trang trại chăn nuôi, xây vườn bách thú, xây khu thả cá, xây khu vườn sinh thái. + Góc phân vai: Gia đình, nấu ăn, mẹ con, Bán hàng + Góc tạo hình: Vẽ , nặn các con vật	
80	- Trẻ biết trao đổi, thoả thuận với bạn để cùng thực hiện hoạt động chung (chơi, trực nhật ...).	- Quan tâm, giúp đỡ bạn.		
81	- Trẻ thích chăm sóc con vật thân thuộc.	- Bảo vệ chăm sóc con vật. + Ảnh hưởng của BĐKH và thiên tai đối với đời sống động vật: ô nhiễm môi trường, xáo trộn môi trường sống, thiếu nước giảm nguồn thức ăn, không còn nơi cư trú, chết một số loài động vật, dịch bệnh.	Hoạt động chơi: + Góc thiên nhiên: Chăm sóc con vật nuôi trong gia đình. + Giáo dục trẻ bảo vệ động vật quý hiếm. + Xem tranh ảnh về: Ảnh hưởng của BĐKH và thiên tai đối với đời sống động vật: ô nhiễm môi trường, xáo trộn môi trường sống, thiếu nước giảm nguồn thức ăn, không còn nơi cư trú, chết một số loài	

			động vật, dịch bệnh.	
84	- Trẻ không để tràn nước khi rửa tay, tắt quạt, tắt điện khi ra khỏi phòng.	- Tiết kiệm điện, nước.	- Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh + Thực hành tắt điện, tắt quạt khi ra khỏi phòng. - GD trẻ biết tiết kiệm điện, nước: ra khỏi phòng tắt quạt, rửa tay xong tắt vòi nước.	
5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ				
87	- Trẻ thích thú, ngắm nhìn, chỉ, sờ và sử dụng các từ gọi cảm nói lên cảm xúc của mình (về màu sắc, hình dáng...) của các tác phẩm tạo hình.	- Bộc lộ cảm xúc phù hợp khi nghe âm thanh gọi cảm, các bài hát, bản nhạc và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật.	* Hoạt động học: - Âm nhạc: Nghe hát: Gà gáy, chú voi con ở bản đôn, trồng com, chị ong nâu và em bé. - Tạo hình: + Nặn các con vật bé thích. * Hoạt động chiều: - Tạo hình: + Làm bạch tuộc từ giấy màu (5E)	
88	- Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ ...	- Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát. - Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc.	- Hoạt động học: Âm nhạc: + Gà trống, mèo con và cún con. + Vì sao con chim hay hót. + Đố bạn + Trò chơi âm nhạc: “ Nghe tiết tấu tìm đồ vật”; “Hát theo hình vẽ”; “Tai ai tinh”. - Hoạt động học tạo hình: + Nặn con vật bé thích.	
89	- Trẻ biết vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa).	- Phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên để tạo ra các sản phẩm.	- Hoạt động học tạo hình: + Nặn con vật bé thích.	
90	- Trẻ biết phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình để tạo	- Tự chọn dụng cụ, nguyên vật liệu để tạo ra sản phẩm theo	- Hoạt động chơi + Góc nghệ thuật: Cắt dán các con vật.	

	ra sản phẩm	ý thích.	+ Chơi ngoài trời: Làm con vật từ lá cây, củ quả; Làm tranh về con vật từ lá cây, len...	
93	- Trẻ biết làm lồm, đồ bẹt, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn để nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết.	- Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng/ đường nét.	- TCM: Tiếng con vật gì kêu.	
94	- Trẻ biết phối hợp các kỹ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc khác nhau.			
95	- Trẻ nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, đường nét, hình dáng.			
96	- Trẻ lựa chọn và tự thể hiện hình thức vận động theo bài hát, bản nhạc.	- Lựa chọn, thể hiện các hình thức vận động theo nhạc.	- Hoạt động học : Âm nhạc + VĐ: Đố bạn + Biểu diễn văn nghệ.	
98	- Trẻ nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích.	- Nói lên ý tưởng tạo hình của mình.	- Hoạt động học tạo hình: + Nặn con vật theo ý thích.	

Tổng mục tiêu: 38

NGƯỜI LẬP

BAN GIÁM HIỆU PHÊ DUYỆT

Lò Thị Hà

Triệu Thùy Chinh

